

Số: 21/2026/QĐST-DS

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 490/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Công ty cổ phần M1.

Địa chỉ: Tầng A, tòa nhà V, số I D, phường C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công T – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phan Thành Đ, Mai Thạch .

1.2. Ngân hàng TMCP V (V1).

Địa chỉ: Tòa nhà V, số H đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phan Thành Đ, bà Nguyễn Thu A.

2. Bị đơn: Ông Lê Lương Hiếu N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số D N, tổ A, xã D, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Lương Hiếu N phải thanh toán cho Công ty cổ phần M1 và Ngân hàng TMCP V (V2) tổng số tiền tạm tính đến ngày 20/01/2026 là: **3.928.366.552 đồng** (Ba tỷ, chín trăm hai mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi sáu nghìn, năm trăm năm mươi hai đồng), (nợ gốc là: **3.027.462.967 đồng**, nợ lãi là: **900.903.585 đồng**) cụ thể từng phần của M và V1 như sau:

+ Buộc ông Lê Lương Hiếu N phải thanh toán cho Công ty cổ phần M1 tổng số tiền tạm tính đến ngày 20/01/2026 là: **3.535.529.896 đồng** (Ba tỷ, năm trăm ba

mười lăm triệu, năm trăm hai mươi chín nghìn, tám trăm chín mươi sáu đồng), (nợ gốc là: **2.724.716.670 đồng**, nợ lãi và phạt chậm trả lãi là: **810.813.226 đồng**)

+ Buộc ông Lê Lương Hiếu N thanh toán cho V2 tổng số tiền tạm tính đến ngày 20/01/2026 là: **392.836.655 đồng** (Ba trăm chín mươi hai triệu, tám trăm ba mươi sáu nghìn, sáu trăm năm mươi lăm đồng), (nợ gốc là: **302.746.297 đồng**, nợ lãi và phạt chậm trả lãi là: **90.090.358 đồng**).

Kể từ ngày 21/01/2026 ông Lê Lương Hiếu N phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo đúng thỏa thuận trong (các) Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ (nếu có) và văn bản tín dụng của khoản vay cho đến ngày ông Lê Lương Hiếu N thực tế thanh toán hết nợ cho Công ty M1 và V2. Lãi phát sinh phải trả cho M và V2 tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp công chứng số 1056, quyền số: 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 16/03/2023 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ công chứng số 4783, quyền số 04/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 09/11/2023 tại Văn phòng C, địa chỉ: số E T, phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để đảm bảo thi hành án cho M và V1.

Trường hợp ông Lê Lương Hiếu N không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Mars và V1 được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử tài sản thế chấp theo quy định pháp luật để thu hồi khoản nợ cho M và/hoặc V2, cụ thể tài sản thế chấp là thửa đất số: 34, Tờ bản đồ số: 48, địa chỉ: xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CQ 456946, Số vào sổ cấp GCN: CS08404/Q11A/148 do Sở tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh L cấp ngày 05/01/2019, Cập nhật thay đổi chủ sở hữu / sử dụng lần cuối ngày 13/03/2023.

Trong trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, M và V2 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của ông Lê Lương Hiếu N để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho M và/hoặc V2 cho đến khi thực tế trả hết (các) khoản nợ.

Về chi phí tố tụng: Ông Lê Lương Hiếu N phải trả cho Công ty cổ phần M1 số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm ngàn đồng).

Về án phí: Ông Lê Lương Hiếu N phải chịu án phí DSST là 55.284.000đ (Năm mươi lăm triệu hai trăm tám mươi tư ngàn đồng).

Hoàn trả cho Công ty cổ phần M1 và Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 51.719.000đ (Năm mươi một triệu bảy trăm mười chín ngàn đồng) theo biên lai thu số 0009914 ngày 04/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 74, Điều 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4- Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt